

Số: 30/BC-MIE-KHĐT

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở GD&ĐT Hà Nội.

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch tiếng Việt: Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP.
- Tên giao dịch tiếng Anh: Machines and Industrial Equipment Corporation.
- Tên viết tắt: MIE
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số (Mã số doanh nghiệp): 0100101379; do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 11 ngày 04/7/2022.
- Vốn điều lệ: 1.419.915.000.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 1.418.634.488.001 đồng.
- Địa chỉ: Số 7A, phố Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.
- Số điện thoại: 024.38252498; - Số fax: 024.38261129.
- Website: www.mie.com.vn; - Mã cổ phiếu: MIE.

- Quá trình hình thành và phát triển: Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP trước đây là Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp, đơn vị 100% vốn nhà nước trực thuộc Bộ Công Thương, được thành lập ngày 12 tháng 5 năm 1990. Thực hiện cổ phần hóa theo Quyết định số 4873/QĐ-BCT ngày 30/5/2014 của Bộ Công Thương, Tổng công ty được chuyển đổi hoạt động sang mô hình Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần do Phòng Đăng ký Kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 20 tháng 01 năm 2017 với số vốn điều lệ là: 1.419.915.000.000 đồng, trong đó vốn thuộc sở hữu Nhà nước (do Bộ Công Thương làm đại diện chủ sở hữu) chiếm 99,57% vốn điều lệ, vốn thuộc sở hữu các cổ đông khác chiếm 0,43% vốn điều lệ.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất chế tạo các sản phẩm cơ khí, dây chuyền thiết bị toàn bộ, xây dựng, lắp đặt các công trình công nghiệp và kinh doanh thương mại. Tổng công ty có hai nhóm sản phẩm chính:

+ Nhóm sản phẩm thiết bị toàn bộ và phụ tùng công nghiệp: Sản xuất chế tạo các sản phẩm cơ khí, dây chuyền thiết bị toàn bộ, xây dựng, lắp đặt các công trình công nghiệp.

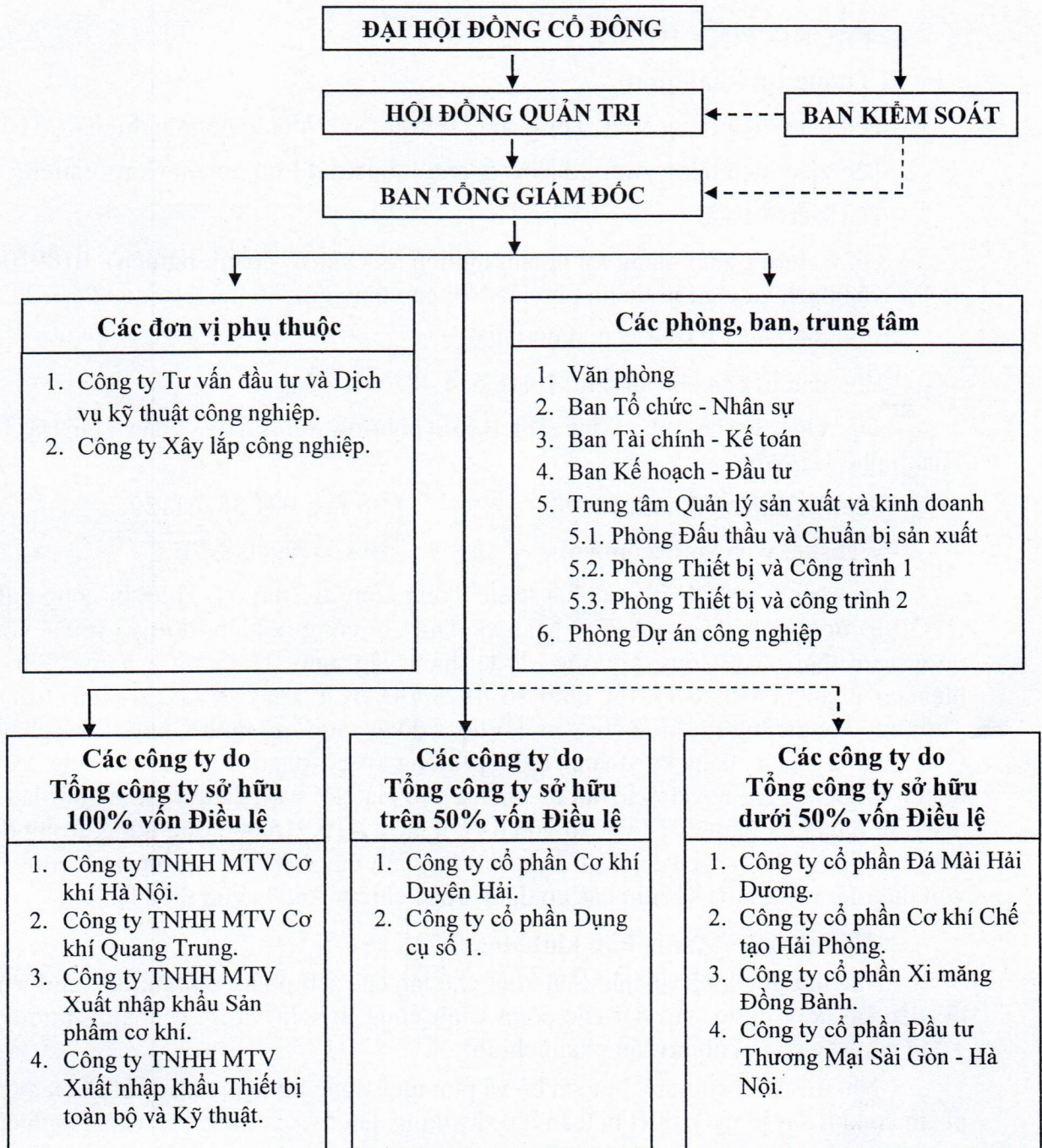
+ Nhóm sản phẩm truyền thống bao gồm: Máy công cụ cơ khí các loại, đúc gang, thép, kim loại màu, hàng quy chế, hộp giảm tốc, dụng cụ cắt gọt các loại...

- Địa bàn kinh doanh: Việt Nam và các nước trên Thế giới.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Công ty cổ phần.
- Cơ cấu tổ chức Tổng công ty gồm có: Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát; Tổng giám đốc.
- Cơ cấu bộ máy quản lý:

Sơ đồ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP



Các công ty con, công ty liên kết

TT	Đơn vị	Địa chỉ	Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính	Vốn Nhà nước tại thời điểm 31/12/2023 (tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu của MIE (vốn góp/VĐL)
1	Công ty TNHH MTV Cơ khí Hà Nội (Công ty Cơ khí Hà Nội)	Số 76 Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội	Sản xuất máy công cụ; Thiết kế, chế tạo và lắp đặt thiết bị công nghiệp; Thực hiện các chức năng đào tạo nghề phục vụ nhu cầu xã hội...	644,670	100%
2	Công ty TNHH MTV Cơ khí Quang Trung (Công ty Cơ khí Quang Trung)	Số 360 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, Hà Nội	Chế tạo các sản phẩm kết cấu thép, nhà xưởng, các kết cấu phi tiêu chuẩn; Chế tạo các loại cầu trục, cổng trục; Chế tạo các thiết bị cơ khí thủy công...	163,327	100%
3	Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu Sản phẩm cơ khí (Công ty Mecanimex)	Số 4 Vũ Ngọc Phan, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội	Xuất khẩu: Các loại công cụ máy, công cụ cầm tay và các sản phẩm cơ khí tiêu dùng khác; Các loại nông sản như cà phê, hồ tiêu...; Nhập khẩu: Các loại máy, thép, sắt, nhựa, vật liệu cho các lĩnh vực; Sản xuất các loại bulong, đai ốc....	186,946	100%
4	Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu Thiết bị toàn bộ và kỹ thuật (Công ty Technoimport)	Số 16 - 18 Tràng Thi, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Xuất nhập khẩu các công trình và dây chuyền thiết bị toàn bộ, máy móc, thiết bị phụ tùng...; Tư vấn đầu tư và thương mại; Giao nhận, vận chuyển hàng hóa...	35,893	100%
5	Công ty cổ phần Dụng cụ số 1 (Công ty Dụng cụ số 1)	Số 108 Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội	Sản xuất, kinh doanh các loại dụng cụ cắt kim loại, dụng cụ đo, dụng cụ gia công áp lực, phụ tùng thiết bị công nghiệp; Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, cơ sở hạ tầng, đường dây và trạm điện đến 35 kV...	3,868	51%

TT	Đơn vị	Địa chỉ	Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính	Vốn Nhà nước tại thời điểm 31/12/2023 (tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu của MIE (vốn góp/VĐL)
6	Công ty cổ phần Cơ khí Duyên Hải (Công ty cơ khí Duyên Hải)	Số 133 Đường 5 cũ, phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, Hải Phòng	Sản xuất, kinh doanh thiết bị máy móc, phụ tùng công nghiệp; Chế tạo hộp giảm tốc các loại, khung nhà xưởng và kết cấu thép xây dựng; Sản xuất kinh doanh tàu hút bùn, phụ kiện tàu hút bùn. Sản xuất, kinh doanh các thiết bị cho ngành đóng tàu, thiết bị nâng hạ, thép cán xây dựng, thép hình... Xuất nhập khẩu máy móc, thiết bị, vật tư.	126,294	98,19%
7	Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại Sài Gòn - Hà Nội	Nhà số 42, Tập thể Học viện An Ninh, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Kinh doanh dịch vụ siêu thị, khách sạn, nhà hàng, trung tâm thương mại; Kinh doanh hàng kim khí, máy móc, thiết bị...	1,772	20%

4. Định hướng phát triển

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Tổng công ty:

Từng bước xây dựng Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP trở thành một doanh nghiệp lớn của Việt Nam trong lĩnh vực cơ khí chế tạo, trọng tâm là thiết kế, chế tạo, cung cấp lắp đặt các thiết bị lẻ, các dây chuyền thiết bị toàn bộ cho các ngành công nghiệp phục vụ công cuộc công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước có trình độ công nghệ và quản lý tiên tiến, hiện đại.

Chuyên môn hóa cao trong các ngành, nghề sản xuất kinh doanh chính của Tổng công ty. Kết hợp chặt chẽ giữa sản xuất kinh doanh và các dịch vụ kỹ thuật kèm theo. Không ngừng nâng cao tính cạnh tranh của các sản phẩm, dịch vụ và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Đẩy mạnh phát triển thị trường hàng hóa truyền thống đã có thương hiệu: máy công cụ, dụng cụ cắt, hàng quy chế, sản phẩm đúc, vỏ máy biến áp, các phụ tùng thay thế.... từng bước tiếp tục tham gia sản xuất, cung ứng các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho các ngành công nghiệp. Tập trung nâng cao thương hiệu MIE về thiết kế, cung cấp, lắp đặt, chuyển giao công nghệ dây chuyền thiết bị toàn bộ cho các ngành công nghiệp trong, ngoài nước.

Tập trung ưu tiên tham gia các dự án EPC mà Tổng công ty đã có kinh nghiệm thực hiện như thiết kế, chế tạo, lắp đặt thiết bị cơ khí thủy điện, nhiệt điện, điện mặt trời, thiết bị toàn bộ cho các ngành sản xuất hóa chất, xi măng, rượu bia, mía đường,

giấy.... Liên danh với các nhà thầu có uy tín, thương hiệu trong và ngoài nước để tham gia đấu thầu các dự án trong và ngoài nước thuộc các lĩnh vực liên quan.

Đẩy mạnh công tác xuất khẩu, mở rộng đối tác, thị trường, lĩnh vực chế tạo thiết bị cho các ngành công nghiệp. Tăng mạnh tỷ trọng doanh thu xuất khẩu trên tổng doanh thu.

Thay đổi phương thức, mô hình quản lý doanh nghiệp phù hợp xu thế, tạo động lực cho sự phát triển. Chú trọng xây dựng, hoàn thiện quy chế quản lý, điều hành và hệ thống kiểm soát nội bộ hoàn chỉnh để gắn kết chặt chẽ, bền vững về tổ chức, về quản lý nhằm phát huy tối đa, có hiệu quả các nguồn lực, thế mạnh của từng đơn vị trong MIE cũng như huy động các nguồn lực của tổ chức kinh tế, cá nhân trong xã hội về vốn, nhân lực để nâng cao năng suất hiệu quả, năng lực cạnh tranh của Tổng công ty và của các công ty con.

4.2. Chiến lược phát triển đến năm 2026 và các năm tiếp theo:

a) Đối với Công ty mẹ:

Tăng cường và gắn kết chặt chẽ giữa các đơn vị thành viên để hỗ trợ công nghệ, tài chính, quảng bá tiếp thị cho các đơn vị có sản phẩm truyền thống tiềm năng và chủ lực như: máy công cụ, dụng cụ cắt, hàng quy chế, sản phẩm đúc... nhằm nâng cao chất lượng, hạ giá thành, đa dạng hóa sản phẩm, mở rộng phát triển thị trường trong nước và xuất khẩu đẩy mạnh tăng doanh thu cho các sản phẩm này.

Công ty mẹ là trung tâm, tạo cơ chế, gắn kết, phối hợp chặt chẽ với 03 đơn vị trụ cột của Tổng công ty: Công ty TNHH MTV Cơ khí Hà Nội, Công ty TNHH MTV Cơ khí Quang Trung, Công ty CP Cơ khí Duyên Hải để phát huy các thế mạnh của từng đơn vị, cũng như tạo sức mạnh tổng hợp để Tổng công ty có đủ năng lực đấu thầu, nhận thầu các hạng mục, công trình phức tạp và có giá trị lớn trong các ngành nhiệt điện, thủy điện, năng lượng điện tái tạo, hóa chất, xi măng, thực phẩm, xử lý nước sinh hoạt, nước thải, năng lượng sạch. Đến nay đã làm chủ một số công nghệ và có đủ năng lực làm tổng thầu EPC một số dự án năng lượng tái tạo như điện mặt trời và tiếp tục phấn đấu trong những năm tiếp theo làm tổng thầu EPC tất cả các những lĩnh vực nói trên.

Ngoài ra tập trung vào các khâu:

- Chú trọng đẩy mạnh thị trường xuất khẩu trong thị trường công nghiệp cho các đối tác nước ngoài mới và thân thiết.

- Nâng cao năng lực thiết kế, cung cấp, lắp đặt, chuyển giao công nghệ dây chuyền thiết bị toàn bộ cho các ngành công nghiệp.

- Đẩy mạnh liên danh, liên kết để phát huy được hết năng lực về nhà xưởng, thiết bị, vốn. Tận dụng được năng lực về mặt công nghệ, khả năng tiếp thị, tìm kiếm việc làm của đối tác liên danh.

- Đa dạng hóa ngành nghề, tăng cường công tác tiếp thị tìm kiếm đơn hàng để đẩy mạnh doanh thu tương xứng với vốn, cơ sở vật chất.

b) Đối với các công ty con:

Chủ động đẩy mạnh phát triển thị trường trong nước và xuất khẩu các sản phẩm chủ lực, truyền thống đã có thương hiệu: máy công cụ, dụng cụ cắt, hàng quy chế, sản phẩm đúc, vỏ máy biến áp, kết cấu thép có gắn gia công cơ khí, các phụ tùng thay thế... cung ứng cho các ngành công nghiệp.

Đầu tư nâng cao năng lực: Nguồn nhân lực, trang bị thiết bị gia công, chế tạo công nghệ cao.

4.3. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Tổng công ty:

Tiếp tục giữ vững vị thế là một trong những đơn vị lớn trong lĩnh vực cơ khí chế tạo, lắp đặt thiết bị toàn bộ cho ngành công nghiệp tại Việt Nam.

Phát triển đồng thời các yếu tố nhân lực, công nghệ, sản phẩm. Là một thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng doanh nghiệp.

Có đủ năng lực trở thành đối tác có uy tín trong các hoạt động liên doanh, nhà cung cấp, khách hàng đối với các hợp tác trong nước và quốc tế.

5. Các rủi ro

Ngoài các rủi ro mang tính khách quan, lâu dài như: thị trường ngày càng cạnh tranh, các dự án lớn thường chậm thanh toán, kéo dài thời gian thực hiện, biến động giá cả nguyên vật liệu đầu vào, lãi suất ngân hàng không ổn định...MIE còn có một số các rủi ro sau:

- Rủi ro về chiến lược phát triển: ngày 17/3/2022, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 360/QĐ-TTg về việc phê duyệt “Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước (DNNN), trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-2025”. Theo đó việc cơ cấu lại sẽ ảnh hưởng lớn đến chiến lược phát triển của MIE do vấn đề này thuộc thẩm quyền chủ sở hữu quyết định.

- Rủi ro về nhân sự: là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực cơ khí có yêu cầu kỹ thuật, chuyên môn cao. Tuy nhiên do hạn chế cả về cơ chế chính sách lẫn nguồn lực, cơ chế trả lương cho người lao động vẫn còn chưa đủ thu hút đối với nguồn nhân lực có trình độ cao.

- Rủi ro về chính sách vĩ mô: năm 2023 là một năm khó khăn chung cho nền kinh tế thế giới cũng như ở VN do sự giảm sút cả tăng trưởng GDP, thương mại và đầu tư toàn cầu trong khi nợ xấu, lạm phát vẫn duy trì ở mức cao cùng với những diễn biến căng thẳng của các xung đột địa chính trị vẫn tiếp diễn.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2023

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023
1	Tổng tài sản	2.358,77 (*)	2.497,52
2	Vốn chủ sở hữu	1.449,96 (*)	1.449,71
3	Doanh thu thuần	1.330,73	1.351,68
4	Giá vốn hàng bán	1.205,85	1.179,57
5	Lợi nhuận gộp	124,88	172,11
6	Doanh thu hoạt động tài chính	20,96	12,08

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023
7	Chi phí tài chính	32,62	45,01
8	Chi phí bán hàng	5,72	8,96
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	112,13	121,62
10	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-4,62	8,60
11	Lợi nhuận khác	3,87	-0,37
12	Lợi nhuận trước thuế	-0,75	8,23
13	Lợi nhuận sau thuế	-1,30	6,55

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2022, 2023

(*): Chỉ tiêu điều chỉnh hồi tố theo BCTC năm 2022

2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh/ Nơi sinh	Trình độ chuyên môn	Số CMND/ Ngày cấp/ Nơi cấp	Số cổ phần sở hữu và đại diện trong kỳ	Tỷ lệ sở hữu và đại diện (%)	Ghi chú
1	Phạm Thành Đông	Tổng giám đốc	02/01/1974 Hà Nội	Thạc sĩ kỹ thuật	001074005357 24/6/2021; Cục CS QLHC về TTXH	- Cá nhân: 2.100 - Đại diện vốn NN: 35.497.875	- CN: 0,00148 - ĐDV NN: 25,0	
2	Trần Thị Thu Trang	Phó TGD	04/9/1974 Bãi Cháy, Hòn Gai, Quảng Ninh	Cử nhân Kinh tế	022174000007 08/5/2021; Cục CS QLHC về TTXH	- Cá nhân: 9.700 - Đại diện vốn NN: 28.094.890	- CN: 0,00683 - ĐDV NN: 19,785	- Thôi giữ chức vụ Trưởng ban TCKT từ ngày 01/4/2023. - Thôi giữ chức vụ Phó TGD MIE từ ngày 01/6/2023. - Thôi Đại diện vốn nhà nước từ ngày 12/9/2023.
3	Lê Huy Hải	Phó TGD	12/8/1976 Hà Thái, Hà Trung, Thanh Hóa	Kỹ sư Cơ điện Xây dựng	038076016280 31/7/2023; Cục CS QLHC về TTXH	- Đại diện vốn NN: 28.094.890	- ĐDV NN: 19,785	- Bắt đầu Đại diện vốn nhà nước từ ngày 08/11/2023

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh/ Nơi sinh	Trình độ chuyên môn	Số CMND/ Ngày cấp/ Nơi cấp	Số cổ phần sở hữu và đại diện trong kỳ	Tỷ lệ sở hữu và đại diện (%)	Ghi chú
4	Đậu Huy Ngọc Linh	Phó TGD	02/9/1981 Quỳnh Hồng, Quỳnh Lưu, Nghệ An	Cử nhân Kinh tế	013646013 01/6/2013; CA Hà Nội	- Cá nhân: 1.000	- CN: 0,00070	
5	Vũ Trung Thực	Phó TGD	07/8/1978 Phúc Tiên, Phú Xuyên, Hà Nội	Kỹ sư Cơ tin kỹ thuật	001078004419 10/5/2021; Cục CS QLHC về TTXH	- Cá nhân: 1.300	- CN: 0,00092	

2.1. Những thay đổi trong Ban điều hành:

- Ngày 25/05/2023, Hội đồng quản trị Tổng công ty ban hành Nghị quyết số 18/NQ-MIE-HĐQT thống nhất để bà Trần Thị Thu Trang thôi chức vụ Phó Tổng giám đốc Tổng công ty.

2.2. Số lượng cán bộ, nhân viên:

Tổng công ty có 855 cán bộ quản lý và người lao động.

Chính sách đối với người lao động: Tổng công ty thực hiện trích đóng BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ theo đúng quy định cho người lao động.

Cử cán bộ, công nhân lao động tham gia các khóa đào tạo nâng cao trình độ, kỹ năng, nghiệp vụ và tay nghề nhằm đáp ứng yêu cầu công việc và thực tiễn sản xuất.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư lớn:

a) Các khoản đầu tư dự án:

Trong năm 2023 Tổng công ty và các đơn vị không đầu tư các dự án lớn, chủ yếu là triển khai mua các thiết bị nhỏ, lẻ hoặc sửa chữa nhà xưởng với tổng giá trị 4,1 tỷ đồng.

b) Các khoản đầu tư tài chính:

Không có

3.2. Các công ty con, công ty liên kết:

a) Công ty TNHH MTV Cơ khí Hà Nội (Công ty Cơ khí Hà Nội):

Công ty Cơ khí Hà Nội là Công ty TNHH MTV do MIE nắm giữ 100% vốn điều lệ, là đơn vị có quy mô vốn lớn nhất trong các Công ty con của MIE. Vốn MIE đầu tư tại Công ty hơn 644 tỷ đồng tương đương 45% vốn điều lệ Công ty Mẹ.

Năm 2023, các đơn hàng xuất khẩu từ các đối tác quan trọng của Công ty vẫn được duy trì đều và đúng kế hoạch, như: sản phẩm đối trọng của Công ty Ondo, nắp ga của Công ty Hasegawa, thân vỏ động cơ của Công ty TOSHIBA, vỏ hộp số cho Công ty N.A Condor, Công ty UCC (Mỹ), thiết bị thủy điện cho Công ty VOITH, GLOBAL, GUGLER, cán thép cho Công ty SMS Group (Đức), Công ty FIVES STEIN, bánh xe chịu lực 185 tấn cho Công ty Gael Force, cút nổi 90 độ của Victaulic (Mỹ)...

Đối với các khách hàng trong nước, Công ty liên tiếp nhận được các đơn hàng gia

công kết cấu cầu trục cho Công ty Vinalift, đơn hàng thủy điện Thác Bà 2, thủy điện Hòa Bình mở rộng cho Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp – CTCP, đơn hàng phôi đúc cho Công ty Thaco, các đơn hàng cụm hồ con lăn, chi tiết của dây chuyền cán thép Hòa Phát cho Công ty HCD; cung cấp phôi nắp và vỏ động cơ cho Công ty SVEAM, chế tạo chi tiết bánh xe cầu trục cho Công ty LILAMA 69-3, chế tạo sản phẩm Puly thang máy cho công ty Mekamic và các đơn hàng sửa chữa khác... nên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cao. Hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu đều vượt kế hoạch được Tổng công ty giao.

Kết quả kinh doanh của Công ty năm 2023 như sau:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	650,0	789,8
2	Lợi nhuận kế toán trước thuế	Tỷ đồng	4,5	5,83

b) Công ty Cơ khí Quang Trung:

Công ty Cơ khí Quang Trung là Công ty TNHH MTV do MIE nắm giữ 100% vốn điều lệ. Vốn đầu tư tại công ty là: 163,327 tỷ đồng tương đương 11,5% vốn điều lệ Công ty Mẹ.

Đảng ủy và Ban Lãnh đạo Công ty đã đưa ra định hướng sản xuất kinh doanh: tập trung đẩy mạnh hàng xuất khẩu, từng bước giảm tỷ trọng sản phẩm trong nước, nâng cao tỷ trọng hàng xuất khẩu hướng đến các thị trường Nhật Bản, Hàn Quốc... và các doanh nghiệp FDI khi nhận thấy xu hướng dịch chuyển chuỗi cung ứng sản xuất ra khỏi thị trường Trung Quốc và hướng đến các thị trường mới Ấn Độ, Đông Nam Á trong đó Việt Nam rất được quan tâm.

Với định hướng như trên, cùng với cơ sở vật chất được đầu tư đáp ứng yêu cầu sản xuất, đội ngũ lao động có tay nghề, đội ngũ cán bộ kỹ thuật có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm, Công ty tìm kiếm và thành công trong việc ký kết, cung cấp các sản phẩm cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có yêu cầu khá cao về quy trình sản xuất, chất lượng sản phẩm nhưng ổn định và có biên lợi nhuận khá, tạo doanh thu ổn định hàng năm.

Kết quả kinh doanh của Công ty năm 2023 như sau:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	131,0	136,5
2	Lợi nhuận kế toán trước thuế	Tỷ đồng	1,3	1,38

c) Công ty Mecanimex:

Công ty Mecanimex là Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu sản phẩm cơ khí do MIE nắm giữ 100% vốn điều lệ. Vốn đầu tư tại Công ty gần 186,945 tỷ đồng tương đương 13,17% vốn điều lệ Công ty Mẹ.

Trong năm 2023, Công ty Mecanimex gặp rất nhiều trở ngại trong việc triển khai thực hiện kế hoạch năm: các dự án đường điện quốc gia hầu như triển khai rất hạn chế ảnh hưởng lớn đến đơn hàng sản xuất; máy móc thiết bị dùng cho sản xuất cũ, lạc hậu; tình hình mở rộng thị trường sản phẩm gặp khó khăn do nhu cầu hàng hóa suy giảm trong khi mặt hàng bulông đai ốc phải cạnh tranh khốc liệt với các sản phẩm cùng loại trong nước và hàng nhập khẩu từ TQ; lực lượng lao động giảm sút do nhiều lao động có kinh nghiệm, tay nghề cao đến tuổi nghỉ chế độ, thu nhập còn thấp, việc làm chưa ổn định... Mặc dù vậy việc xúc tiến các sản phẩm xuất khẩu đã có tín hiệu khả quan cho giai đoạn cuối năm 2023 (kim ngạch xuất khẩu 1,675 triệu USD đạt 111,7% so với kế hoạch năm).

Công ty đã nỗ lực tìm giải pháp để mở rộng, phát triển ngành hàng mới (lĩnh vực sản xuất công nghiệp) để bù đắp cho lĩnh vực sản xuất truyền thống, đồng thời cố gắng triển khai việc kinh doanh thương mại phải đạt hiệu quả, an toàn vốn để đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm.

Kết quả kinh doanh của Công ty cụ thể như sau:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	85,0	88,86
2	Lợi nhuận kế toán trước thuế	Tỷ đồng	0,40	0,43

d) Công ty Technoimport:

Công ty Technoimport là Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu Thiết bị toàn bộ và kỹ thuật do MIE nắm giữ 100% vốn điều lệ. Vốn đầu tư tại công ty là 35,893 tỷ đồng tương đương 2,53% vốn điều lệ Công ty Mẹ.

Năm 2023, Tổng công ty tiếp tục không giao kế hoạch sản xuất kinh doanh cho Công ty. Hoạt động kinh doanh chính của Công ty vẫn là cho thuê tài sản và mặt bằng mà Công ty sở hữu và thuê lại của nhà nước để có kinh phí duy trì các hoạt động cơ bản và thực hiện trả các loại thuế phát sinh cũng như nợ đọng cho cơ quan quản lý. Mặc dù đã thực hiện hoàn trả lại các cơ sở đất tại trụ sở chính và Chi nhánh Hồ Chí Minh, giảm thiểu kinh phí xuống mức thấp nhất, nhưng doanh thu cho thuê nhà vẫn không đủ bù đắp chi phí.

Kết quả kinh doanh của Công ty như sau:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	Không giao	0,912
2	Lợi nhuận kế toán trước thuế	Tỷ đồng	Không giao	-0,265

e) Công ty Cơ khí Duyên Hải:

Công ty CP Cơ khí Duyên Hải là Công ty cổ phần do MIE nắm giữ 98,19% vốn điều lệ. Vốn đầu tư tại Công ty là: 126,294 tỷ đồng tương đương 8,9% vốn điều lệ Công ty Mẹ.

Trong những năm gần đây Công ty CP Cơ khí Duyên Hải đã có sự dịch chuyển dần về thị trường khách hàng, chuyển dần sang sản xuất các mặt hàng kết cấu thép để xuất khẩu trực tiếp cũng như gián tiếp. Năm 2023, sản phẩm xuất khẩu đã chiếm tỷ trọng gần 1/3 về giá trị tổng doanh thu. Tuy nhiên các mặt hàng này chi tiết kết cấu có khối lượng nhỏ, yêu cầu kỹ thuật cao, do vậy giá trị sản lượng thấp và doanh thu không cao.

Đối với các mặt hàng trong nước, Công ty tiếp tục thực hiện các hợp đồng gia công chế tạo thiết bị cơ khí thủy công cho các công trình thủy điện được Tổng công ty ký kết giao lại và các phụ tùng cán thép, phụ tùng công nghiệp.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty cụ thể như sau:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	115,0	128,16
2	Lợi nhuận kế toán trước thuế	Tỷ đồng	0,80	0,82

g) Công ty Dụng cụ số 1:

Công ty Dụng cụ số 1 là Công ty cổ phần do MIE nắm giữ 51% vốn điều lệ. Vốn MIE đầu tư tại Công ty là: 3,836 tỷ đồng tương đương 0,27% vốn điều lệ Công ty Mẹ.

Năm 2023, do ảnh hưởng tình hình kinh tế trong và ngoài nước trong 6 tháng đầu năm, thị trường sản phẩm của Công ty trong đó có dao băm gỗ, sản phẩm chủ lực của Công ty bị sụt giảm về doanh số cũng như về các đầu mối khách hàng. Trong khi đó Công ty tiếp tục phải hoạt động trong điều kiện bị cưỡng chế hóa đơn để thực hiện nghĩa vụ thuế. Vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn. Chi phí vốn vay ngân hàng, chi phí đầu vào tăng cao dẫn đến chi phí trong quá trình sản xuất tăng cao.

Đầu quý III/2023 thị trường nhóm sản phẩm dao băm gỗ có dấu hiệu phục hồi, bên cạnh đó việc triển khai nhóm sản phẩm mới (cụm chi tiết máy) đã bắt đầu đi vào triển khai sản xuất và có những tín hiệu tích cực.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023 như sau:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	44,5	54,80
2	Lợi nhuận kế toán trước thuế	Tỷ đồng	-2,0	-1,21

4. Tình hình tài chính hợp nhất Tổng công ty

4.1. Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng giảm	Ghi chú
Tổng giá trị tài sản	(*) 2.358,77	2.497,52	5,9%	
Doanh thu thuần	1.330,73	1.351,68	1,6%	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-4,62	8,60		Chuyển lỗ sang lãi
Lợi nhuận khác	-0,369	3,872		Chuyển lỗ sang lãi
Lợi nhuận trước thuế	-0,751	8,231		Chuyển lỗ sang lãi
Lợi nhuận sau thuế	-1,295	6,551		Chuyển lỗ sang lãi
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	-	

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2022, 2023.

(*) Chỉ tiêu điều chỉnh hồi tố báo cáo năm 2022.

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu tài chính	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn + Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	(*) 1,72 1,04	1,64 0,98	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số Nợ/Tổng tài sản + Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	38,53% 62,68%	41,98% 72,37%	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân + Vòng quay tổng tài Sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	2,117 (*) 0,51	1,846 0,56	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-0,097% -0,089% -0,055% -0,34%	0,485% 0,452% 0,262% 0,636%	

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2022, 2023.

(*) Chỉ tiêu điều chỉnh hồi tố báo cáo năm 2022.

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

5.1. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 141.991.500 cổ phần.

- Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông.

Trong đó:

+ Số cổ phần tự do chuyển nhượng: 141.931.600 cổ phần

+ Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 59.900 cổ phần.

5.2. Cơ cấu cổ đông:

a) *Cơ cấu cổ đông phân theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu:*

- Cổ đông lớn: Cổ đông nhà nước do Bộ Công Thương làm đại diện chủ sở hữu nắm giữ 141.384.680 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,5726% vốn điều lệ.

- Cổ đông nhỏ:

+ Cán bộ công nhân viên trong Tổng công ty nắm giữ 537.820 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,3788% vốn điều lệ.

+ Nhà đầu tư khác nắm giữ 69.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0486% vốn điều lệ.

b) *Cơ cấu cổ đông phân theo tổ chức và cá nhân:*

- Cổ đông tổ chức giữ 141.404.680 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,5867% vốn điều lệ.

- Cổ đông cá nhân giữ 586.820 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,4133% vốn điều lệ.

c) *Cơ cấu cổ đông phân theo cổ đông trong nước và nước ngoài:*

- Cổ đông trong nước: 141.990.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,9993 % vốn điều lệ.

- Cổ đông nước ngoài: 1.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,0007% vốn điều lệ.

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

5.5. Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Tổng công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Vì mục tiêu phát triển bền vững của doanh nghiệp, Tổng công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Thực hiện, triển khai đầy đủ các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, các quy định của sở, ban, ngành địa phương về các công tác như: Tiêu thụ nước, sử dụng năng lượng, phát thải... Các đơn vị xây dựng và ban hành các văn bản quy định cụ thể đến từng phân xưởng, phòng ban, các bộ phận về sử dụng nước, năng lượng, phát thải... đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) *Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm:*

MIE với ngành nghề sản xuất kinh doanh chính là: sản xuất chế tạo các sản phẩm cơ khí, dây chuyền thiết bị toàn bộ, xây dựng, lắp đặt các công trình công nghiệp và kinh doanh thương mại. Do đó nguyên vật liệu chính được sử dụng để sản xuất chủ yếu là sắt, thép các loại. Đóng gói các sản phẩm chủ yếu là gỗ thanh và gỗ tấm.

b) *Báo cáo tỉ lệ phân trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức:*

Tỉ lệ nguyên liệu được tái chế để sử dụng lại là không lớn. MIE có trang bị các dây chuyền đúc, nên một số loại thép dư thừa, sắt vụn được tái chế là nguyên liệu đầu vào

khâu đúc để tạo ra các chi tiết, sản phẩm đúc. Số còn lại không sử dụng được sẽ thu gom sau đó xả thải đúng nơi quy định.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

Việc sử dụng năng lượng hàng năm của các công ty con đã được MIE hướng dẫn, đơn đốc, lập báo cáo tổng kết hàng năm, lập kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả cho các năm kế tiếp và phối hợp với Sở Công Thương thuộc địa bàn các tỉnh quản lý. Các số liệu năng lượng tiêu thụ năm 2023 được thể hiện dưới đây:

Tiêu thụ năng lượng năm 2023							Qui đổi (TOE)
Điện (kWh)	Than (tấn)	DO (lít)	FO (lít)	Xăng (lít)	Khí (m ³)	Khác (chấu, gỗ) (tấn)	
8.488.312	130,03	16.354,1	4.203,3	17.642	2.990,8	8,87	1.439,75

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:

Thực hiện việc tiết kiệm điện theo Quyết định số 280/QĐ-TTg năm 2019 phê duyệt Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030 với mục tiêu tiết kiệm được từ 5-7% tổng tiêu thụ năng lượng toàn quốc trong giai đoạn đến năm 2025 và đạt từ 8-10% trong cả giai đoạn từ 2019-2030 của Thủ tướng Chính phủ và các hướng dẫn của các bộ, ban, ngành liên quan.

Xây dựng và ban hành các văn bản quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả tại cơ quan, đơn vị.

Xây dựng kế hoạch, đơn đốc và kiểm tra thường xuyên việc sử dụng năng lượng tại cơ quan, doanh nghiệp, bố trí các thiết bị sử dụng điện hợp lý, giảm công suất vào giờ cao điểm.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng:

Quy định về sử dụng năng lượng tại các phân xưởng: nấu gang, thép, gia công cơ khí, gia công kết cấu, rèn, dập...

Quy định sử dụng điện tại các phòng, ban gián tiếp.

Quy định về bảo dưỡng, bảo trì đối với các thiết bị điện có tổn thất lớn.

Lập kế hoạch sử dụng năng lượng hàng năm: Dựa vào số liệu tiêu thụ năng lượng năm trước, lập kế hoạch và phương án sử dụng năng lượng cho năm sau đảm bảo tiết kiệm ít nhất 5% so với năm trước.

Trên cơ sở các quy định và kế hoạch sử dụng năng lượng hàng năm đã ban hành, Tổng công ty giao trách nhiệm cho các thủ trưởng các đơn vị là người chỉ đạo thực hiện, bộ phận kiểm tra đơn đốc là Lãnh đạo Công ty và các phòng, ban chuyên môn thực hiện với các quy định cụ thể, rõ ràng, đưa ra các biện pháp tiết kiệm năng lượng và giám sát chặt chẽ cụ thể như:

- Nấu gang, thép vào ca 3 giờ thấp điểm, các công tác làm khuôn, chuẩn bị nguyên liệu, dỡ khuôn làm sạch làm việc vào ca 1 và ca 2.

- Tuân thủ các quy định về vận hành các thiết bị có công suất lớn như máy nén khí, máy sấn, máy cắt... không để tình trạng máy chạy không tải gây lãng phí.

- Thay thế dần các quạt mát công nghiệp từ 3 pha thành 1 pha.

- Bố trí điện chiếu sáng hợp lý, phân công người bật tắt đúng quy định.

- Tắt các thiết bị dùng điện không cần thiết trước khi ra khỏi phòng và tắt hẳn nguồn nếu không sử dụng các thiết bị khi hết giờ làm việc. Tận dụng tối đa ánh sáng và thông gió tự nhiên, tắt bớt đèn chiếu sáng khi số người làm việc trong phòng giảm. Thiết kế, lắp đặt hệ thống chiếu sáng chung hợp lý, giảm ít nhất 50% số điện năng dùng cho chiếu sáng chung ở hành lang, khu vực sân, vườn, hàng rào.

- Chỉ sử dụng điều hòa nhiệt độ khi cần thiết và chế độ làm mát từ 25 độ trở lên. Định kỳ tiến hành kiểm tra, bảo dưỡng đường thông gió và đường dẫn nhiệt để tránh tổn thất điện năng. Dùng quạt thay thế điều hòa nhiệt độ khi thời tiết không quá nóng.

- Thực hiện mua sắm các loại bóng đèn led, đèn compact,... thay đèn sợi đốt (đèn tròn) tại các vị trí thích hợp để đảm bảo trong thời gian ngắn chỉ sử dụng nguồn sáng, thiết bị chiếu sáng tiết kiệm năng lượng. Khi thay thế các thiết bị sử dụng điện phải trang bị thiết bị sử dụng điện có dán nhãn tiết kiệm năng lượng.

- Với các thiết bị điện có tổn thất lớn: Lập bảng bảo trì, bảo dưỡng các trạm biến áp, đường cáp, cầu trục... hạn chế tổn thất không đáng có.

- Thường xuyên kiểm tra hệ số tổn thất điện, lắp tụ bù tại các trạm có phi thấp.

- Hàng tháng cập nhật số liệu sử dụng năng lượng của các đơn vị, tính toán tổn hao của từng phân xưởng sản xuất, khối phòng, ban và hệ thống điện chiếu sáng ngoài trời, kịp thời phát hiện và khắc phục tổn thất lãng phí.

Bằng các biện pháp sử dụng điện tiết kiệm như trên, Tổng công ty và các đơn vị trực thuộc đã góp phần tăng hiệu quả cho hoạt động sản xuất kinh doanh, từng bước nâng cao ý thức trách nhiệm của người lao động trong việc sử dụng năng lượng an toàn, hiệu quả, góp phần đáng kể vào hiệu quả sản xuất chung của đơn vị.

6.4. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

Nguồn nước của Tổng công ty sử dụng phục vụ sinh hoạt và sản xuất chủ yếu là nguồn nước do đơn vị xử lý nước và quản lý nước tại các Tỉnh/ Thành phố cung cấp cho đơn vị của Tổng công ty nằm trên địa bàn.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng:

Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng đối với Tổng công ty là không đáng kể. Chỉ có nước làm mát cho các máy móc, thiết bị gia công cơ khí được chạy tuần hoàn và được thay thế định kỳ.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

Tổng số người lao động: 855 người.

Mức lương trung bình: 11,639 triệu đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Chấp hành đầy đủ các quy định về an toàn lao động theo quy định tại Bộ Luật lao động và Luật an toàn vệ sinh lao động.

Tham gia đóng bảo hiểm đầy đủ và đúng quy định của Luật Bảo hiểm xã hội và Luật Bảo hiểm y tế.

Đảm bảo chi trả lương hàng tháng đúng quy định.

Đảm bảo các hoạt động phúc lợi cho người lao động, quan tâm đến đời sống người lao động.

Trang bị bảo hộ lao động đầy đủ cho đội ngũ kỹ sư, công nhân đảm bảo an toàn lao động trong quá trình sản xuất.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Tổ chức đào tạo, cử cán bộ tham gia đào tạo theo nhu cầu đào tạo của các Phòng, Ban, Trung tâm.

Lãnh đạo Tổng công ty luôn quan tâm và khuyến khích người lao động tham gia các khóa đào tạo nâng cao năng lực phục vụ công việc và tạo điều kiện về thời gian học.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Tổng công ty cũng như các đơn vị trực thuộc luôn xác định doanh nghiệp muốn phát triển bền vững phải luôn tuân thủ các quy định về bảo đảm sản xuất kinh doanh mà còn phải tuân thủ các chuẩn mực về bảo vệ môi trường thiên nhiên, môi trường lao động, về thực hiện bình đẳng giới, an toàn lao động, quyền lợi lao động, quyền lợi đào tạo và phát triển của nhân viên, góp phần phát triển cộng đồng, bao hàm cả các hoạt động thực hiện an sinh xã hội như nhân đạo, từ thiện...

Tham gia các phong trào do sở, ngành, địa phương tổ chức, các hoạt động hưởng ứng Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, ủng hộ các quỹ địa phương, quỹ chất độc da cam, trẻ em mồ côi, thăm hỏi gia đình có hoàn cảnh khó khăn, gia đình chính sách.

Phối hợp với Ban chỉ huy quân sự địa phương thực hiện công tác quốc phòng quân sự, đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở.

Chấp hành quy định của địa phương về các vấn đề: môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không có.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2023, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty gặp nhiều khó khăn: nền kinh tế thế giới với sự giảm sút cả tăng trưởng GDP, thương mại và đầu tư toàn cầu trong khi nợ xấu và lạm phát vẫn duy trì ở mức cao; các nước phát triển thắt chặt chính sách tiền tệ nhằm kiềm chế lạm phát; xu hướng thu hẹp tiêu dùng và sụt giảm đơn hàng xuất khẩu; giá năng lượng cao và liên tục tăng lãi suất.... cùng với những diễn biến căng thẳng của các xung đột địa chính trị vẫn tiếp diễn.

Trong hoàn cảnh kinh tế xã hội nhiều biến động Tổng công ty cũng gặp nhiều bất lợi trong việc tìm kiếm các đơn hàng có giá trị lớn. Tuy nhiên bên cạnh đó, Tổng công ty cũng có một số điểm thuận lợi như: các khách hàng trong và ngoài nước chủ yếu là các đối tác chiến lược và đã cùng đồng hành với MIE trong nhiều năm trở lại đây, đảm bảo được nguồn hàng tương đối ổn định; có các mối quan hệ hợp tác với các đối tác, chủ đầu tư uy tín, thương hiệu. Tiến độ, chất lượng công trình do MIE thực hiện được

đảm bảo, giữ được sự tín nhiệm cũng như sự đánh giá cao của các khách hàng; đội ngũ cán bộ kỹ sư, công nhân hiện có lành nghề, phần lớn được kế thừa và đào tạo bài bản.

Với tinh thần chủ động đối phó với các khó khăn kết hợp với sự chỉ đạo quyết liệt của Ban lãnh đạo Tổng công ty cũng như sự cố gắng phấn đấu, quyết tâm vượt khó của toàn thể cán bộ công nhân viên, Tổng công ty đã có kết quả hoạt động sản xuất kinh như sau:

- Tổng doanh thu 1.369,69 tỷ đồng, đạt 107,34% kế hoạch năm.
- Giá trị sản xuất công nghiệp 1.103,47 tỷ đồng, đạt 101,70% kế hoạch năm; Doanh thu sản xuất công nghiệp 1.103,25 tỷ đồng, đạt 101,68% kế hoạch năm.
- Lợi nhuận trước thuế 8,23 tỷ đồng, đạt 182,89% so với kế hoạch năm. LNTT Hợp nhất Tổng công ty vượt kế hoạch năm do một số đơn vị có LNTT vượt kế hoạch cao như Cơ quan Tổng công ty (vượt 74,0%), Công ty ISC (vượt 62,9%), Công ty TNHH MTV Cơ khí Hà Nội (vượt 29,56%, hai đơn vị có số lỗ thực hiện thấp hơn lỗ dự kiến (Công ty CP Dụng cụ số 1, Công ty Technoimport).
- Thu nhập bình quân 11,639 triệu đồng/người/tháng, đạt 106,78% kế hoạch năm.

2. Tình hình tài chính

Hầu hết các công ty con thuộc MIE thực hiện tốt việc cân đối dòng tiền phục vụ sản xuất kinh doanh, tận dụng tốt dòng vốn lưu động, vốn khách hàng để đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động. Bên cạnh đó Công ty Mẹ và các công ty con đã chủ động tăng cường công tác quản trị để kịp thời phát hiện, cảnh báo các rủi ro về tài chính, về hoạt động sản xuất kinh doanh, từ đó tiết kiệm tối đa chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất.

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty Mẹ và các công ty con tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ và cũng đã có một số kết quả, tuy nhiên vẫn còn khá khiêm tốn.

Các công ty con và Công ty Mẹ đều chấp hành nghiêm chỉnh các chính sách pháp luật về thuế và thường không để xảy ra tình trạng chậm kê khai, chậm nộp ngân sách kéo dài (ngoại trừ công ty Technoimport và Công ty CP Dụng cụ số 1).

Ngoài ra các khó khăn cố hữu như: đa số các đơn vị di dời có tài sản cố định chủ yếu là nhà xưởng và phần lớn các dây chuyền máy móc đã lạc hậu, hiệu quả sử dụng tài sản cố định chưa cao, một số dây chuyền máy móc chưa khai thác hết tối đa công suất, một số thiết bị chưa được bù đắp toàn bộ chi phí khấu hao... vẫn tồn tại và chưa có hướng xử lý, khắc phục.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

3.1. Cải tiến về cơ cấu tổ chức:

Trong năm 2023, Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP đã có một số thay đổi về tổ chức căn cứ theo yêu cầu thực tế nhằm phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty:

- Để đáp ứng yêu cầu quản lý hiệu quả và tối ưu hoá hoạt động của các Phòng, Ban, Trung tâm, đồng thời đảm bảo không xảy ra tình trạng chồng chéo trách nhiệm và phát huy tối đa thế mạnh của từng Phòng, Ban, Trung tâm, Tổng công ty đã tiến hành cơ cấu, sắp xếp lại Bộ máy giúp việc Công ty mẹ Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP.

- Thực hiện Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021 - 2025”, Tổng công ty đã tiến hành xây dựng

xong đề án tái cơ cấu và đã có văn bản trình Bộ Công Thương Đề án tái cơ cấu Tổng công ty.

- Ngoài ra, Hội đồng quản trị Tổng công ty đã phê duyệt sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty TNHH MTV thuộc Tổng công ty và thông qua phương án về tổng thể công tác tái cơ cấu của Công ty Xây lắp công nghiệp.

3.2. Cải tiến về chính sách:

Để phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo mức lương và quyền lợi cho cán bộ công nhân viên, Tổng công ty xây dựng lại Hệ thống thang lương, bảng lương Công ty mẹ Tổng công ty và áp dụng từ ngày 01/7/2023; Quy chế tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Người quản lý Cơ quan Tổng công ty; Quy chế tiền lương đối với Người lao động tại Cơ quan Tổng công ty; Quy chế đánh giá, xếp loại thi đua và phân phối tiền thu nhập bổ sung đối với Người lao động gắn với kết quả Sản xuất kinh doanh Cơ quan Tổng công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Chuyên môn hóa cao trong các ngành, nghề sản xuất kinh doanh chính của Tổng công ty.

Đẩy mạnh phát triển thị trường hàng hóa truyền thống đã có thương hiệu.

Đẩy mạnh công tác xuất khẩu, mở rộng đối tác, thị trường, lĩnh vực chế tạo thiết bị cho các ngành công nghiệp. Tăng mạnh tỷ trọng doanh thu xuất khẩu trên tổng doanh thu.

4.1. Đối với Công ty Mẹ:

Công ty Mẹ là trung tâm, tạo cơ chế, gắn kết, phối hợp chặt chẽ với các công ty con để phát huy toàn bộ các thế mạnh của từng đơn vị, cũng như tạo nên sức mạnh tổng hợp để Tổng công ty có đủ năng lực đấu thầu, nhận thầu các hạng mục, công trình phức tạp và có giá trị lớn trong các ngành nhiệt điện, thủy điện, năng lượng điện tái tạo, hóa chất, xi măng, thực phẩm, xử lý nước sinh hoạt, nước thải, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo.

4.2. Đối với các công ty con:

Chủ động đẩy mạnh phát triển thị trường trong nước và xuất khẩu các sản phẩm chủ lực, truyền thống đã có thương hiệu: Máy công cụ, dụng cụ cắt, hàng quy chế, sản phẩm đúc, vỏ máy biến áp, kết cấu thép có gắn gia công cơ khí, các phụ tùng thay thế... cung ứng cho các ngành công nghiệp.

5. Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán.

5.1. Ý kiến kiểm toán ngoại trừ ghi tại BCTC Hợp nhất kiểm toán năm 2023:

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng công ty tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

(1) Như trình bày tại mục 5.3; mục 5.4; mục 5.5, Phần 5 “Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất”, Tổng Công ty đang tồn tại một số khoản công nợ tồn đọng tại ngày 31/12/2023 và ngày 31/12/2022 như sau: Phải thu khách hàng của Công ty TNHH MTV

XNK Thiết bị Toàn bộ và Kỹ thuật: 59.039.493.041 VND; Trả trước cho người bán của Công ty TNHH MTV XNK Sản phẩm Cơ khí: 20.549.503.289 VND; Phải thu khác của Công ty TNHH MTV XNK Thiết bị Toàn bộ và Kỹ thuật: 6.115.416.932 VND. Đây là những khoản công nợ tồn đọng tính đến thời điểm 30/9/2014 (thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa) nhưng chưa được xử lý khi xác định giá trị doanh nghiệp cũng như khi công bố giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa và khoản Phải thu khách hàng của Công ty TNHH MTV XNK Sản phẩm Cơ khí phát sinh sau ngày 30/9/2014 đã quá hạn thanh toán tính đến ngày 31/12/2023 có giá trị: 20.936.665.113 VND. Tại thời điểm phát hành Báo cáo này, Công ty mẹ và bốn Công ty con do Công ty mẹ sở hữu 100% vốn đang chờ cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quyết toán cổ phần hóa và xử lý các vấn đề liên quan trong đó có các khoản công nợ tồn đọng. Do đó, Tổng Công ty chưa trích lập dự phòng phải thu khó đòi đối với các khoản công nợ này. Chúng tôi cũng không thể thực hiện được các thủ tục kiểm toán thay thế để đánh giá về giá trị dự phòng phải trích lập tại ngày 31/12/2023 và ngày 31/12/2022. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

(2) Như trình bày tại mục 5.3; mục 5.4; mục 5.5, Phần 5 “Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất”, Tổng Công ty đang tồn tại một số khoản công nợ tồn đọng tại ngày 31/12/2023 và ngày 31/12/2022 như sau: Phải thu khách hàng: 328.790.740 VND, Trả trước cho người bán: 234.572.661 VND, Phải thu khác: 18.184.136.530 VND. Đây là các khoản nợ tồn đọng lên quan đến vụ án xảy ra tại Xí nghiệp Kinh doanh Xuất nhập khẩu Tổng hợp thuộc Công ty TNHH MTV Cơ khí Quang Trung (Công ty con). Theo Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 của Công ty TNHH MTV Cơ khí Quang Trung do vụ án đang trong giai đoạn thi hành án nên Công ty TNHH MTV Cơ khí Quang Trung chưa xác định được tổn thất đối với các khoản nợ phải thu khó đòi trên. Tại ngày 31/12/2023, Tổng Công ty chưa trích lập dự phòng phải thu khó đòi đối với các khoản công nợ này. Chúng tôi cũng không thể thực hiện được các thủ tục kiểm toán thay thế để đánh giá về giá trị dự phòng phải trích lập tại ngày 31/12/2023 và ngày 31/12/2022. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

5.2. Giải trình:

Tổng Công ty xin giải trình ý kiến kiểm toán ngoại trừ ghi tại Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2023 đã kiểm toán của Tổng công ty như sau:

(1) Đối với ý kiến về việc các khoản công nợ phải thu tại các công ty con, Tổng công ty xin giải trình như sau:

Cũng giống như các giải trình trước đây, ý kiến kiểm toán ngoại trừ này đã tồn tại trên 3 năm do hiện nay các đơn vị đang chờ cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quyết toán cổ phần hóa và xử lý các vấn đề liên quan trong đó có khoản công nợ tồn đọng nêu trên. Các cơ quan có thẩm quyền vẫn đang tiến hành công tác quyết toán cổ phần hóa tại Tổng công ty chưa xong, do đó Tổng công ty chưa đánh giá tổn thất khoản phải thu của hai công ty con này tại BCTC Hợp nhất đã được kiểm toán năm 2023.

Ngay khi các cơ quan có thẩm quyền thực hiện quyết toán cổ phần hóa, Tổng công ty sẽ thực hiện điều chỉnh theo quy định, hiện Tổng công ty đã gửi các văn bản tới Bộ công thương đôn đốc quyết toán cổ phần hóa theo các công văn số 726/CV-MIE-TCKT ngày 21/07/2021, Công văn số 212/CV-MIE-TCKT ngày 25/03/2022 và công văn số 286/CV-MIE-TCKT ngày 14/04/2023 nhưng chưa có phản hồi.

(2) Đối với ý kiến kiểm toán liên quan trong vụ án đang được điều tra xảy ra tại Xi nghiệp kinh doanh Xuất nhập khẩu tổng hợp - Đơn vị trực thuộc Công ty TNHH MTV Cơ khí Quang Trung (công ty con):

Trong năm 2022 Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã có bản án phúc thẩm số 536/2022/HS-PT ngày 11/8/2022 có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án. Tại thời điểm lập BCTC Hợp nhất năm 2023, do vụ án đang trong giai đoạn thi hành án nên Công ty chưa xác định được tổn thất đối với khoản phải thu công nợ khó đòi trên. Do đó Công ty, Tổng công ty chưa thực hiện trích lập dự phòng đối với các khoản công nợ này. Ngay sau khi quá trình thi hành án kết thúc, Công ty, Tổng công ty sẽ thực hiện xử lý các khoản công nợ trên. Từ đó đơn vị kiểm toán sẽ không còn ngoại trừ về nội dung này.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Tổng công ty

6.1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...):

Vì mục tiêu phát triển bền vững của doanh nghiệp, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty luôn thực hiện chủ trương, chính sách của Hội đồng quản trị và chỉ đạo sát sao, yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị, Trưởng các Phòng, Ban, Bộ phận phải tuyên truyền, phổ biến đến toàn bộ người lao động thực hiện nghiêm túc các quy định về luật môi trường, thực hiện, triển khai đầy đủ các Chỉ thị của Thủ Tướng Chính phủ, các quy định của Sở, Ban, Ngành địa phương về các công tác như: Tiêu thụ nước, sử dụng năng lượng, phát thải... Các đơn vị phải xây dựng và ban hành các văn bản quy định cụ thể của từng phân xưởng, các bộ phận gián tiếp về sử dụng nước, sử dụng năng lượng, phát thải... đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định.

Xây dựng kế hoạch, đơn đốc, kiểm tra, báo cáo định kỳ thường xuyên việc thực hiện các quy định đã ban hành.

So sánh các chỉ tiêu năm nay với năm trước để có sự điều chỉnh hợp lý.

6.2. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Năm 2023, Tổng công ty có đủ việc làm, đáp ứng nhu cầu lao động cho CBCNV trong toàn Tổng công ty.

Tổng công ty thực hiện đầy đủ trách nhiệm đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Pháp luật về lao động.

6.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Ban Tổng giám đốc thực hiện và yêu cầu các đơn vị thực hiện tốt công tác liên quan đối với cộng đồng địa phương cụ thể:

- Đảm bảo lực lượng lao động đa văn hóa để xứng tầm và làm phong phú thêm các cộng đồng doanh nghiệp.
- Nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân viên.
- Thúc đẩy địa phương phát triển, công bằng, bao quát và bền vững.
- Phát triển văn hóa trách nhiệm môi trường trong lực lượng lao động và không gian làm việc của doanh nghiệp.
- Hướng tới sự đa dạng và bao quát như một chất xúc tác cho sự thay đổi.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

1.1. Về hoạt động sản xuất kinh doanh:

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2023 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã được thông qua. Công ty mẹ và các công ty con đều cố gắng để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh được giao trong hoàn cảnh kinh tế thế giới cũng như Việt Nam đang gặp nhiều khó khăn do giảm sút tăng trưởng, giá năng lượng và lãi suất cao trên toàn cầu và căng thẳng do xung đột địa chính trị trên thế giới vẫn tiếp tục.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Công ty Mẹ		Hợp nhất TCT	
		KH 2023	TH 2023	KH 2023	TH 2023
1	Tổng doanh thu	256,0	275,11	1.276,0	1.369,69
2	Giá trị SXCN	206,0	161,47	1.085,0	1.103,47
3	LN trước thuế	1,00	1,24	4,5	8,23
4	Thu nhập bình quân (tr.đ/ng/th)	17,10	18,88	10,90	11,64

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty vẫn tập trung vào những lĩnh vực, sản phẩm truyền thống. Năm 2023 hầu hết các chỉ tiêu chính đều hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra, ngoại trừ chỉ tiêu giá trị sản xuất công nghiệp và doanh thu sản xuất công nghiệp của Công ty mẹ chưa hoàn thành kế hoạch đầu năm.

Phần lớn các đơn vị trong Tổng công ty hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, tăng trưởng và vượt kế hoạch được giao. Các đơn vị trong toàn Tổng công ty đảm bảo công ăn việc làm và thu nhập cho người lao động.

1.2. Việc thực hiện công tác tái cơ cấu Tổng công ty và các công ty con:

Tổng công ty đã thực hiện xong việc xây dựng đề án tái cơ cấu toàn Tổng công ty bao gồm công mẹ, các công ty con và trình Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt theo ý kiến chỉ đạo của Bộ Công Thương về việc triển khai thực hiện Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước (DNNN), trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-2025”.

Bên cạnh đó Tổng công ty cũng tích cực thực hiện việc cơ cấu, sắp xếp lại bộ máy giúp việc nhằm tối ưu hóa hoạt động của bộ máy giúp việc và đáp ứng yêu cầu quản lý.

1.3. Công tác nhân sự:

Năm 2023 Tổng công ty tiếp tục kiện toàn các chức danh quản lý tại Công ty Mẹ cũng như các công ty con, tạo sự ổn định cho bộ máy tổ chức quản lý cũng hoạt động của Tổng công ty. Tuy nhiên hiện nay đội ngũ cán bộ quản lý trong Tổng công ty cũng như tại các đơn vị rất thiếu, đặc biệt là tại Công ty mẹ, một người phải kiêm nhiệm nhiều công việc.

Số lao động có trình độ, chuyên môn nghiệp vụ cao trong năm 2023 đã xin nghỉ việc hoặc được điều động, chuyển công tác, trong đó có nhiều lao động đã làm việc lâu năm cũng gây xáo trộn không nhỏ trong hoạt động của Tổng công ty nói chung.

1.4. Công tác tài chính:

Các công ty con và công ty Mẹ thực hiện tốt việc cân đối dòng tiền phục vụ sản xuất kinh doanh, tận dụng tốt dòng vốn lưu động, vốn khách hàng để đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động. Bên cạnh đó chủ động tăng cường công tác quản trị để kịp thời phát hiện, cảnh báo các rủi ro về tài chính, về hoạt động sản xuất kinh doanh, từ đó tiết kiệm tối đa chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất.

Công ty Mẹ và các công ty con tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ và cũng đã có một số kết quả, tuy nhiên vẫn còn khá khiêm tốn. Đồng thời chấp hành nghiêm chỉnh các chính sách pháp luật về thuế và thường không để xảy ra tình trạng chậm kê khai, chậm nộp ngân sách kéo dài (ngoại trừ các khoản chậm nộp tiền thuế và tiền thuê đất của Công ty Technoimport; khoản nợ đọng tiền chậm nộp thuế phát sinh từ khoản thu nhập từ di dời nhà máy của Công ty Dụng Cụ số 1).

1.5. Công tác đầu tư, mua sắm tài sản:

Năm 2023, các đơn vị trong Tổng công ty thực hiện đầu tư, mua sắm tài sản mới với tổng giá trị 4,1 tỷ đồng, chủ yếu là triển khai mua các thiết bị nhỏ, lẻ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc sửa chữa nhà xưởng. Trong đó: Công ty Cơ Khí Hà Nội 0,89 tỷ; Công ty Cơ khí Quang Trung là 1,520 tỷ đồng; Công ty Cơ khí Mecanimex 0,836 tỷ đồng; Công ty CP Dụng cụ số 1 là 0,52 tỷ đồng và Công ty Cơ Khí Duyên Hải là 0,34 tỷ đồng.

Do nguồn vốn hoạt động còn nhiều hạn chế nên hoạt động đầu tư, mua sắm tài sản mới được các đơn vị thận trọng, cân nhắc, tính toán và tiết kiệm trên nguyên tắc đảm bảo nguồn vốn đầu tư phát huy được hiệu quả cao nhất.

1.6. Các hoạt động khác:

Các hoạt động liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội: Thực hiện tốt về công tác môi trường và xã hội cộng đồng.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát Ban Tổng giám đốc trong công tác điều hành nhằm triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị:

- Ban Tổng giám đốc đã triển khai điều hành các hoạt động của Tổng công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ đã được quy định tại Điều lệ Tổng công ty và các quy chế quản trị nội bộ.

- Ban Tổng giám đốc đã báo cáo, xin ý kiến Hội đồng quản trị những vấn đề nổi cộm, bất thường và thuộc phạm vi quyết định của Hội đồng quản trị. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Tổng công ty cũng như các đơn vị thành viên. Các báo cáo được Tổng giám đốc báo cáo trong các cuộc giao ban quý và các cuộc họp Hội đồng quản trị. Đối với các vướng mắc phát sinh trong quá trình điều hành đã kịp thời báo cáo, xin ý kiến Hội đồng quản trị.

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 trình Hội đồng quản trị thông qua và Đại hội đồng cổ đông phê duyệt; tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo kế hoạch ĐHĐCĐ đã thông qua và HĐQT đã phê duyệt.

- Tổ chức triển khai thực hiện đúng các quy định về chế độ đối với người lao động trong Tổng công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

3.1. Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 trình ĐHĐCĐ thông qua.

3.2. Chỉ đạo Tổng giám đốc triển khai thực hiện kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua hiệu quả, phấn đấu thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 ở mức cao nhất. Thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định của HĐQT đồng thời đề ra các giải pháp quản lý, quản trị phù hợp đối với hoạt động của Tổng công ty.

3.3. Triển khai việc thông qua ĐHĐCĐ về Đề án tái cơ cấu Tổng công ty ngay sau khi được Bộ Công Thương cho ý kiến.

3.4. Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc thực hiện xong việc quyết toán chi phí cổ phần hóa, bàn giao chính thức sang công ty cổ phần.

3.5. Chỉ đạo Tổng giám đốc Tổng công ty xây dựng và triển khai các biện pháp khắc phục các tồn tại, hạn chế rủi ro về tài chính đối với tình hình Công ty Technoimport.

3.6. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý, quản trị tại các công ty có vốn góp của MIE nhằm nâng cao hiệu quả vốn đầu tư tại các đơn vị.

3.7. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong công việc điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của MIE, cũng như trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

3.8. Thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các chỉ đạo của Bộ Công Thương thông qua người đại diện vốn.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh/ Nơi sinh	Trình độ chuyên môn	Số CMND/ Ngày cấp/ Nơi cấp	Số Cổ phần đại diện và sở hữu trong kỳ	Tỷ lệ sở hữu và đại diện CP (%)	Ghi chú
1	Trần Quốc Toàn	Chủ tịch HĐQT	18/01/1968 Đông Lâm, Tiền Hải, Thái Bình	Cử nhân Tài chính - Kế toán	034068010491 10/5/2021 Cục CS QLHC về TTXH	- Cá nhân: 9.600 Đại diện vốn NN: 49.697.025	- CN: 0,00676 -ĐDV NN: 35	Được bầu tại ĐHĐCĐTN năm 2021 Nhiệm kỳ 2021-2026
2	Phạm Thành Đông	TV HĐQT	02/1/1974 Hà Nội	Thạc sĩ kỹ thuật	001074005357 24/6/2021 Cục CS QLHC về TTXH	- Cá nhân: 2.100 - Đại diện vốn NN: 35.497.875	- CN: 0,00148 - ĐDV NN: 25,0	Được bầu tại ĐHĐCĐTN năm 2022 Nhiệm kỳ 2021-2026

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh/ Nơi sinh	Trình độ chuyên môn	Số CMND/ Ngày cấp/ Nơi cấp	Số Cổ phần đại diện và sở hữu trong kỳ	Tỷ lệ sở hữu và đại diện CP (%)	Ghi chú
3	Trần Thị Thu Trang	TV HĐQT	04/9/1974 Bãi Cháy, Hòn Gai, Quảng Ninh	Cử nhân Kinh tế	022174000007 08/5/2021 Cục CS QLHC về TTXH	- Cá nhân: 9.700 - Đại diện vốn NN: 28.094.890	- CN: 0,00683 - ĐDV NN: 19,785	Được bầu tại ĐHĐCĐTN năm 2021 Nhiệm kỳ 2021-2026 (Thôi Đại diện vốn nhà nước từ ngày 12/9/2023)
4	Hoàng Minh Việt	TV HĐQT	01/9/1963 Gia Phú, Gia Viễn, Ninh Bình	Cử nhân Luật kinh tế	037063004128 19/4/2021 Cục CS QLHC về TTXH	- Cá nhân: 1.100	- CN: 0,00077	Được bầu tại ĐHĐCĐTN năm 2021 Nhiệm kỳ 2021-2026
5	Cù Ngọc Phương	TV HĐQT	12/4/1966 Nguyễn Trãi, Ân Thi, Hưng Yên	Kỹ sư cơ khí	033066003769 28/6/2021 Cục CS QLHC về TTXH	0	0	Được bầu tại ĐHĐCĐTN năm 2021 Nhiệm kỳ 2021-2026

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2023, thực hiện các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp – CTCP và yêu cầu quản trị, sản xuất kinh doanh, HĐQT Tổng công ty đã tiến hành 18 cuộc họp và đã ban hành 55 nghị quyết, 37 quyết định.

1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Không có.

1.5. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không có.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Danh sách thành viên Ban Kiểm soát

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh/ Nơi sinh	Trình độ chuyên môn	Số CMND/ Ngày cấp/ Nơi cấp	Số Cổ phần đại diện và sở hữu trong kỳ	Tỷ lệ sở hữu và đại diện CP (%)	Ghi chú
1	Đình Quang Hòa	Trưởng Ban kiểm soát	05/4/1973 Cẩm bình, Hải Dương	Cử nhân Kinh tế	030073003308 08/12/2021 Cục CS QLHC về TTXH	0	0	
2	Lê Thị Minh Huyền	Kiểm soát viên kiêm nhiệm	26/7/1972 Vĩnh Phúc	Cử nhân Kinh tế	026172007322 17/5/2021 Cục CS QLHC về TTXH	0	0	
3	Nguyễn Thị Khánh Ly	Kiểm soát viên kiêm nhiệm	22/12/1983 Quỳnh Hồng, Quỳnh Phụ, Thái Bình	Cử nhân Kinh tế	034183000120 10/7/2021 Cục CS QLHC về TTXH	0	0	

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

a) Ban Kiểm soát đã thực hiện hoàn thành công việc sau:

- Thực hiện phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong Ban.
- Kết hợp cùng các phòng Ban liên quan lên kế hoạch kiểm tra, giám sát Báo cáo tài chính đối với các công ty con năm 2023.
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, theo dõi các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị để nắm bắt được các nội dung chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và giám sát quá trình thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.
- Tiến hành kiểm tra rà soát và thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được Kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát và quy định của pháp luật về thẩm quyền của Ban Kiểm soát.
- Thực hiện giám sát hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị và điều hành của Ban Tổng giám đốc thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát. Đồng thời giám sát trình tự, thủ tục tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

b) Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành:

- Theo dõi việc thực hiện nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đã ban hành.
- Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị, ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của Tổng công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, tránh rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.
- Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc thực hiện công bố thông tin kịp thời, chính xác

theo đúng quy định của pháp luật. Các thông tin cơ bản về hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình Tài chính của Tổng công ty đều được đăng tải công khai trên website của Tổng công ty.

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty khi có yêu cầu.

c) Hoạt động khác của Ban Kiểm soát (nếu có): Không có.

d) Cuộc họp của Ban Kiểm soát:

TT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp TV BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp	Miễn nhiệm, bổ sung TVBKS
1	Đình Quang Hoà	Trưởng BKS	06/06	100%	-	-
2	Lê Thị Minh Huyền	Thành viên	06/06	100%	-	-
3	Nguyễn Thị Khánh Ly	Thành viên	06/06	100%	-	-

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương và thù lao năm 2023 (đồng/năm)	Ghi chú
A	HĐQT, TGD		1.391.359.677	
1	Trần Quốc Toàn	Chủ tịch HĐQT	426.045.628	
2	Phạm Thành Đông	TV HĐQT, TGD	412.760.014	
3	Hoàng Minh Việt	TV HĐQT	296.058.702	
4	Cù Ngọc Phương	TV HĐQT	61.000.000	
5	Trần Thị Thu Trang	TV HĐQT, Phó TGD	195.495.333	
B	Ban TGD		181.668.307	
1	Đậu Huy Ngọc Linh	Phó TGD	21.133.661	
2	Vũ Trung Thực	Phó TGD	84.534.636	
3	Lê Huy Hải	Phó TGD	76.000.000	
C	Ban Kiểm Soát		344.058.702	
1	Đình Quang Hòa	Trưởng ban kiểm soát	296.058.702	

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương và thù lao năm 2023 (đồng/năm)	Ghi chú
2	Nguyễn Khánh Ly	TV ban kiểm soát	24.000.000	
3	Lê Thị Minh Huyền	TV ban kiểm soát	24.000.000	
D	Người quản lý khác		158.376.702	
1	Nguyễn Ngọc Hùng	Người đại diện vốn NN kiêm nhiệm	9.000.000	
2	Đinh Hồng Mai	Chủ tịch CĐ TCTy	149.376.702	
E	Tổng cộng		2.075.463.388	

3.2. *Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có.*

3.3. *Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có.*

3.4. *Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:*

a) *Tổng công ty thực hiện quản trị công ty tuân thủ quy định của pháp luật và Quy chế nội bộ về quản trị của Tổng công ty, theo đó xác định quyền hạn và trách nhiệm, mối quan hệ công tác của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát.*

Hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT): Năm 2023, Hội đồng quản trị Tổng công ty đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định và chỉ đạo, giám sát Ban điều hành Tổng công ty tổ chức, thực hiện.

Hoạt động của Ban điều hành: Ban điều hành đã chấp hành các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị Tổng công ty, trình Hội đồng quản trị phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền. Tổng giám đốc đã chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, thực hiện phân cấp theo đúng quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Quy chế quản lý tài chính, Quy chế quản lý dự án đầu tư phát triển...

Hoạt động của Ban kiểm soát và vai trò của kiểm soát viên:

- Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

- Trưởng Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, theo dõi nội dung các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đồng thời giám sát trình tự, thủ tục tổ chức các cuộc họp (HĐQT) cho phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

b) *Công bố và minh bạch thông tin:*

Tổng công ty thực hiện công bố thông tin theo quy định đối với công ty đại chúng lớn theo Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Quyết định 606/QĐ-SGDHN ngày 29/9/2016 của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội về ban hành Quy chế công bố thông tin tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, Quy chế Công bố thông tin của Tổng công ty.

Trong năm 2023, Tổng công ty đã công bố thông tin định kỳ bất thường gồm các nội dung sau:

- Công bố thông tin định kỳ:

- + Danh sách cổ đông nhà nước, cổ đông lớn năm 2022 và 6 tháng đầu năm 2023.
- + Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Tổng công ty.
- + Công bố thông tin về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.
- + Báo cáo tài chính Tổng công ty quý IV năm 2022.
- + Báo cáo tài chính Công ty Mẹ và Hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán.
- + Báo cáo tài chính quý I, quý II, báo cáo bán niên, báo cáo quý III năm 2023.
- + Báo cáo tình hình quản trị doanh nghiệp năm 2022.
- + Báo cáo thường niên năm 2022.
- + Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2023 của Tổng công ty.
- Công bố thông tin Đại hội đồng cổ đông:
 - + Công bố thông tin liên quan đến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và các tài liệu kèm theo.
 - + Công bố thông tin liên quan đến Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 và các tài liệu kèm theo.
 - Công bố thông tin bất thường:
 - + Giải trình về việc cổ phiếu MIE đưa vào diện cảnh báo do trên Báo cáo tài chính có ý kiến kiểm toán ngoại trừ 03 năm liên tiếp.
 - + Thông báo thay đổi nhân sự được giao nhiệm vụ phụ trách kế toán.
 - + Thông báo về trạng thái chứng khoán của cổ phiếu MIE trên hệ thống giao dịch UPCOM.
 - + Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp về việc thay đổi thông tin đăng ký thuế.
 - + Thông báo thay đổi nhân sự về việc bà Trần Thị Thu Trang không còn đảm nhận chức vụ Phó Tổng giám đốc.
 - + Thông báo thay đổi Người được uỷ quyền công bố thông tin.
 - + Thông báo nhân sự về việc bổ nhiệm chức vụ Trưởng Ban Tài chính Kế toán - Phụ trách kế toán đối với ông Đào Văn Thắng.
 - + Thông báo về việc tiếp tục tạm ngừng kinh doanh đối với Chi nhánh Tổng công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh.
 - + Nội dung sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động MIE (lần 2); nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị MIE (lần 2) và nội dung sửa đổi bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (lần 1).
 - + Và các nội dung khác theo quy định về công bố thông tin.
- c) *Quyền của cổ đông và đối xử bình đẳng với cổ đông:*

Tổng công ty luôn tạo điều kiện để người lao động là cổ đông thực hiện quyền và nghĩa vụ của cổ đông theo quy định của Điều lệ Tổ chức và hoạt động; phát huy vai trò và trách nhiệm trong việc tham gia quản lý và giám sát Tổng công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Ý kiến của kiểm toán đã được giải trình tại Phần III, mục 5 trong Báo cáo này.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính Hợp nhất Tổng công ty và Báo cáo tài chính Tổng hợp năm 2023 đã được kiểm toán và được công bố thông tin tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và website của Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp-CTCP (đường dẫn: <https://mie.com.vn/bao-cao-tai-chinh.html>).

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (đề b/c);
- Ban TCNS; Ban TCKT;
- Lưu: VT, KHĐT.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO
PHÁP LUẬT CỦA TỔNG CÔNG TY**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Phạm Thành Đông